

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày 04-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Toàn

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/2022/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 391/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/QĐST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Hà Lê L, sinh ngày 01-05-2004 tại tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ở: Số H Đường C, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Lê L1 và bà Lê Thị L2; Tiền sự - Tiền án: không; bị bắt ngày 25 tháng 08 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

1/ Bùi Thanh H, sinh năm 2004 – Địa chỉ: Số D Đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B – vắng mặt).

2/Trần Hoàng P, sinh năm 2003 - Địa chỉ: Số G B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B – vắng mặt).

3/ Nguyễn Hồ Nhật T, sinh năm 2003 - Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

4/ Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2003 - Địa chỉ: LK2- 26 Khu N, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội nên Bùi Thanh H và Nguyễn Ngọc S có quen biết và liên hệ nhắn tin qua mạng xã hội Facebook thì xảy ra mâu thuẫn, có lời nói xúc phạm lẫn nhau. Để giải quyết mâu thuẫn, H và S rủ đồng bọn chuẩn bị nhiều loại hung khí nguy hiểm, hẹn gặp trực tiếp để đánh nhau vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13-06-2021, địa điểm tại khu B thuộc phường I, thành phố V.

Nhóm đối tượng do Bùi Thanh H cầm đầu gồm: Bùi Thanh H, Hà Lê L, Nguyễn Hồ Nhật T, Trần Hoàng P1, Nguyễn Minh Đ cùng với các đối tượng khác.

Nhóm đối tượng do Nguyễn Ngọc S cầm đầu gồm: Nguyễn Ngọc S, Ngô Văn T1 cùng với các đối tượng khác.

Tối ngày 13-06-2021, H nhờ Hà Lê L cùng đồng bọn đi đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn giúp H, L đồng ý. Nguyễn Hồ Nhật T điều khiển xe mô tô chở L rồi cùng với nhóm của H đi đến hẻm đất trống không có địa chỉ trên đường B, phường A, thành phố V để tập trung lực lượng, chuẩn bị hung khí, phương tiện đi đánh nhau với nhóm của S. L lấy 01 cây tuýp sắt làm hung khí, cả nhóm di chuyển bằng xe mô tô từ bãi đất trống qua đường B - L - Nguyễn Hữu C - 30/4 - Lê Văn L4 vào khu B để đánh nhau.

Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm của H đi đến khu Bãi Cát V thấy nhóm của S đang đứng đợi từ trước nên dùng hung khí xông vào đánh nhóm của S. Do nhóm của S ít người hơn nên đã điều khiển xe máy bỏ chạy về nhiều tuyến đường khác nhau, riêng Ngô Văn T1 không chạy kịp nên bị nhóm của H đuổi đánh, khi T1 chạy bộ đến sát mặt sông thì bị Trương Hoàng L5 cùng đồng phạm đuổi kịp, dùng dao tự chế chém gây thương tích tại cẳng tay phải. Sau khi bị chém thì Ngô Văn T1 nhảy xuống sông chạy thoát. Nhóm của H tiếp tục điều khiển xe máy mang theo hung khí đuổi theo nhóm của S qua nhiều tuyến đường khác nhưng không đuổi kịp nên bỏ đi về.

Căn cứ biên bản của Ủy ban nhân dân phường I cùng các cơ quan chức năng tại địa phương kết luận đây là sự việc nghiêm trọng gây mất an ninh trật tự nơi công cộng, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của nhân dân quanh khu vực trên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 276/TgT ngày 18-10-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại đối với Ngô Văn T1 là 03%.

Quá trình điều tra Hà Lê L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các đối tượng tham gia trong vụ gây rối ngày 13-06-2021 thuộc nhóm của Bùi Thanh H và Nguyễn Ngọc S bao gồm: Bùi Thanh H, Nguyễn Ngọc S, Châu Ngọc B, Đặng Văn T2, Huỳnh Minh T3, Lê Minh D, Phạm Văn H1, Nguyễn Hùng P2, Trần Công M, Bùi Trường S1, Trần Tiến D1, Trương Hoàng L5, Vũ Quảng B1, Lê Văn H2, Ngô Văn Đ1, Nguyễn Hồ Nhật T, Nguyễn Thành D2, Phạm Khải Â, Phùng Đức V1, Trần Quốc D3, Vi Văn V2, Nguyễn Minh Đ, Lê Hoài L6, Trần Hoàng P1, Lê Phạm Trường V3, Võ Thành H3 đã bị xét xử theo Bản án số 228/2022/HSST ngày 26-08-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Ngô Văn T1 bị các đối tượng trong nhóm của Bùi Thanh H cùng đồng bọn gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%. Nhưng T1 và đại diện gia đình có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng số 345/CT-VKSVT ngày 30-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Hà Lê L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 13-06-2021, bị cáo mang theo hung khí ống tuýp sắt, được đồng bọn điều khiển xe gắn máy chở phía sau, di chuyển lạng lách, đánh võng, giàn hàng đi qua nhiều tuyến đường của thành phố V. Khi đến khu vực Bãi C thuộc phường I, thành phố V; L tham gia trong nhóm của Bùi Thanh H đuổi đánh nhóm của Nguyễn Ngọc S gây rối trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt: dùng hung khí.

[3]. Xét vai trò của bị cáo trong vụ án: Bị cáo cùng đồng phạm mặc dù có thống nhất trước việc thực hiện hành vi phạm tội, nhưng sự cấu kết chưa đến mức chặt chẽ, nên hành vi phạm tội bị cáo thực hiện cùng đồng phạm chỉ mang tính chất giản đơn. Trong đó bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức, mang theo hung khí nhưng không thực hiện hành vi gây thương tích. Xem xét vai trò của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo cùng đồng bọn đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương; điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng

không chấp hành đúng quy định về an toàn giao thông đường bộ, có nguy cơ cao gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của những người tham gia lưu thông trên đường. Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo không tự giác ra đầu thú mà bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ông, bà nội, ngoại của bị cáo đều tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì và được hưởng trợ cấp theo chế độ tham gia kháng chiến; nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo thuộc trường hợp người chưa thành niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi, nên xem xét áp dụng các Điều 54, 91, 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng liên lạc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Lê L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.
2. Áp dụng : Điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 54; các Điều 58, 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự; xử phạt Hà Lê L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 08 năm 2022.
3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại Hà Lê L 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám.
Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 77/BB-CCTHADS ngày 22-12-2022.
4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo